

**Chủ đề:**

**ĐỘT BIẾN NHIỄM SẮC THỂ**

**BÀI 22: ĐỘT BIẾN CẤU TRÚC NHIỄM SẮC THỂ**

Môn học: Sinh học, lớp 9

Ngày soạn: 26/11/2023; Tiết (theo PPCT): 24

Thời gian thực hiện: 01 tiết

**I- MỤC TIÊU:** Qua bài này, HS cần đạt được:

**1. Kiến thức:**

- HS trình bày được khái niệm và một số dạng đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể.
- Nêu được nguyên nhân phát sinh và một số biểu hiện của đột biến nhiễm sắc thể đối với bản thân sinh vật và con người.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:** Năng lực tự học, tư duy, làm việc hợp tác, tìm tòi, giao tiếp, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ.

**b. Năng lực chuyên biệt**

- HS trình bày được khái niệm và một số dạng đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể.
- Nêu được nguyên nhân phát sinh và một số biểu hiện của đột biến nhiễm sắc thể đối với bản thân sinh vật và con người.

**3. Phẩm chất:** Xây dựng ý thức tự giác và thói quen tìm kiếm kiến thức trong học tập, có hứng thú với môn học.

**\*Mục tiêu bài học đối với HSKT Đinh Hoàng Ngọc (Khuyết tật trí tuệ, nói)**

**1. Kiến thức:** Viết được khái niệm và một số dạng đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể và viết được nguyên nhân phát sinh của đột biến nhiễm sắc thể.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:** Tham gia hoạt động nhóm cùng các bạn.

**b. Năng lực riêng:** Viết được khái niệm và một số dạng đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể và viết được nguyên nhân phát sinh của đột biến nhiễm sắc thể.

**3. Phẩm chất:** Có ý thức có trách nhiệm tham gia hoạt động cùng các bạn.

**II- THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:-** Tranh phóng to hình 22 SGK.

- Đột biến gen là gì? VD? Nguyên nhân gây nên đột biến gen?

- Tại sao đột biến gen thường có hại cho bản thân sinh vật? Nêu vai trò và ý nghĩa của đột biến gen trong thực tiễn sản xuất?

**2. Học sinh:** Đọc trước bài mới.

**III- PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC, KIỂM TRA -ĐÁNH GIÁ**

**1. Phương pháp dạy học:** Vấn đáp –tìm tòi; Giải quyết vấn đề ; Trực quan; Dạy học nhóm.

**2. Kỹ thuật dạy học:** Chia nhóm, đặt câu hỏi, đọc tích cực.

**3. Kiểm tra – đánh giá:** Dùng lời.

**IV-CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

**1. Hoạt động khởi động:(5ph)**

? Thế nào là đột biến gen? Nêu vai trò của đột biến gen?

? Đột biến cấu trúc NST là gì? Gồm những dạng nào?

? Có những nguyên nhân nào gây đột biến cấu trúc NST?

**2. Hoạt động hình thành kiến thức: (33ph)**

**\*Hoạt động 1: Đột biến cấu trúc NST là gì?**

Mục tiêu: Nắm khái niệm và các dạng của đột biến NST.

**Mục tiêu đối với em Đình Hoàng Ngọc: Viết được khái niệm và một số dạng đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	NỘI DUNG
20 phút	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS quan sát H 22 và nhóm hoàn thành phiếu học tập.</li> <li>- Lưu ý HS; đoạn có mũi tên ngắn, màu vàng để chỉ rõ đoạn sẽ bị biến đổi. Mũi tên dài chỉ quá trình biến đổi.</li> <li>- GV kẻ phiếu học tập lên bảng, gọi đại diện từng nhóm lên bảng điền kết quả qua việc giao nhiệm vụ về nhà.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát kĩ hình, lưu ý các đoạn có mũi tên ngắn.</li> <li>- Thảo luận nhóm, thống nhất ý kiến và điền vào phiếu học tập.</li> <li>- 1 HS lên bảng điền.</li> <li>- HS hình thành kiến thức mới.</li> </ul>	<b>I. Đột biến cấu trúc NST là gì?</b>

**Phiếu học tập: Tìm hiểu các dạng đột biến cấu trúc NST**

STT	NST ban đầu	NST sau khi bị biến đổi	Tên dạng đột biến
A	Gồm các đoạn ABCDEFGH	Mất đoạn H	Mất đoạn
B	Gồm các đoạn ABCDEFGH	Lặp lại đoạn BC	Lặp đoạn
C	Gồm các đoạn ABCDEFGH	Trình tự đoạn BCD đảo lại thành DCB	Đảo đoạn
? Đột biến cấu trúc NST là gì? gồm những dạng nào? - GV thông báo: ngoài 3 dạng trên còn có dạng đột biến chuyển đoạn.		<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 vài HS phát biểu ý kiến.</li> <li>Các HS khác nhận xét, bổ sung.</li> <li>- HS nghe và tiếp thu kiến thức.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đột biến cấu trúc NST là những biến đổi trong cấu trúc NST</li> <li>- Các dạng đột biến cấu trúc NST: gồm có mất đoạn, lặp đoạn, đảo đoạn và chuyển đoạn.</li> </ul>

**\*Hoạt động 2: Nguyên nhân phát sinh và tính chất của đột biến cấu trúc NST.**

Mục tiêu: Nắm nguyên nhân và tính chất của đột biến NST.

**Mục tiêu đối với em Đinh Hoàng Ngọc: Viết được nguyên nhân phát sinh của đột biến nhiễm sắc thể.**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	NỘI DUNG
13 phút	<p>- Yêu cầu HS tìm hiểu thông tin SGK, thảo luận nhóm trả lời câu hỏi.</p> <p>? Có những nguyên nhân nào gây đột biến cấu trúc NST?</p> <p>? Đột biến cấu trúc NST xuất hiện trong ĐK nào?</p> <p>? Tìm hiểu VD 1, 2 trong SGK và cho biết có dạng đột biến nào? có lợi hay có hại?</p> <p>? Hãy cho biết tính chất (lợi, hại) của đột biến cấu trúc NST?</p> <p>- GV bổ sung: Một số dạng đột biến có lợi (mất đoạn nhỏ, đảo đoạn gây ra sự đa dạng trong loài), với tiến hoá chúng tham gia cách li giữa các loài, trong chọn giống người ta làm mất đoạn để loại bỏ gen xấu ra khỏi NST và chuyển gen mong muốn của loài này sang loài khác.</p>	<p>- HS tự nghiên cứu thông tin SGK và thảo luận nhóm nêu được các nguyên nhân vật lí, hoá học làm phá vỡ cấu trúc NST.</p> <p>-&gt;Nguyên nhân đột biến cấu trúc NST chủ yếu do tác nhân lí học, hoá học trong ngoại cảnh làm phá vỡ cấu trúc NST hoặc gây ra sự sắp xếp lại các đoạn của chúng</p> <p>-&gt;Đột biến cấu trúc NST xuất hiện trong điều kiện tự nhiên hoặc do con người.</p> <p>- HS nghiên cứu VD và nêu được: +VD<sub>1</sub>: mất đoạn, có hại cho con người +VD<sub>2</sub>: lặp đoạn, có lợi cho sinh vật.</p> <p>- HS tự rút ra kết luận.</p> <p>- Lắng nghe GV giảng và tiếp thu kiến thức.</p>	<p><b>II- Nguyên nhân phát sinh và tính chất của đột biến cấu trúc NST</b></p> <p><b>1. Nguyên nhân phát sinh đột biến cấu trúc NST:</b></p> <p>- Nguyên nhân đột biến cấu trúc NST chủ yếu do tác nhân lí học, hoá học trong ngoại cảnh làm phá vỡ cấu trúc NST hoặc gây ra sự sắp xếp lại các đoạn của chúng.</p> <p>- Đột biến cấu trúc NST xuất hiện trong điều kiện tự nhiên hoặc do con người.</p> <p><b>2. Tính chất của đột biến cấu trúc NST:</b></p> <p>- Đột biến cấu trúc NST thường có hại cho sinh vật vì nó làm thay đổi số lượng và cách sắp xếp các gen trên NST.</p> <p>- Một số đột biến có lợi, có ý nghĩa trong chọn giống và tiến hoá.</p>

**3. Hoạt động luyện tập: (3ph)**

- GV treo tranh câm các dạng đột biến cấu trúc NST và gọi HS gọi tên và mô tả từng dạng đột biến.

**4. Hoạt động vận dụng: (2ph)**

? Tại sao đột biến cấu trúc NST thường gây hại cho sinh vật?

**5. Hoạt động tìm tòi - mở rộng: (2ph)**

- Học bài và soạn trước bài 23: “**Đột biến số lượng nhiễm sắc thể**”.

- Có những dạng ĐB số lượng NST nào?

**VI-RÚT KINH NGHIỆM:**

Phê duyệt của nhà trường

Giáo viên giảng dạy

**Lê Thị Mận**